

MÃ ĐỀ: 111
(Đề gồm 2 trang)

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Phương án nào dưới đây là tình huống nguy hiểm do con người gây ra?

- A. Sấm sét
B. Bão
C. Động đất
D. Bạo lực học đường

Câu 2. Để đảm bảo an toàn cho bản thân khi đang đi ngoài đường và gặp mưa dông, lốc, sét chúng ta cần tránh:

- A. tìm nơi trú ẩn an toàn.
B. ở nguyên trong nhà.
C. trú dưới gốc cây, cột điện.
D. tắt thiết bị điện trong nhà.

Câu 3. Đối lập với tiết kiệm là:

- A. xa hoa, lãng phí.
B. cần cù, chăm chỉ.
C. trung thực, thẳng thắn.
D. cầu thả, hời hợt.

Câu 4. Tình huống nguy hiểm từ tự nhiên là:

- A. những hiện tượng xã hội có thể gây tổn thất về người, tài sản.
B. những mối nguy hiểm xuất phát từ hành vi vô tình từ con người.
C. những hiện tượng tự nhiên có thể gây tổn thất về người, tài sản.
D. những mối nguy hiểm xuất phát từ hành vi cố ý từ con người.

Câu 5. Trong các tình huống sau đây là tình huống nguy hiểm?

- A. Đi chơi cùng người lạ mặt.
B. Tham gia hoạt động ngoại khoá với lớp.
C. Đi học với bố mẹ.
D. Sang nhà ông bà chơi.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây **không** đúng với ý nghĩa của lối sống tiết kiệm?

- A. biết quý trọng thành quả lao động của bản thân và người khác.
B. đảm bảo cho cuộc sống ổn định, âm no, hạnh phúc.
C. làm giàu cho bản thân gia đình và đất nước.
D. bị người khác khinh bỉ và xa lánh.

Câu 7. Gia đình V sống bằng những đồng lương ít ỏi của bố. Mấy hôm nữa là đến sinh nhật V, nhóm bạn thân trong lớp gợi ý V tổ chức sinh nhật ở nhà hàng cho sang trọng. Nếu là V em sẽ làm gì?

- A. Xin bố mẹ tiền để tổ chức ở nhà hàng cho sang trọng.
B. Mỗi năm sinh nhật có một lần nên phải tổ chức hoành tráng.
C. Mắng bạn một trận vì không biết nghĩ cho gia cảnh nhà mình.
D. Tổ chức sinh nhật tại nhà đơn giản tiết kiệm đầm ấm, vui vẻ.

Câu 8. Hành vi nào sau đây thể hiện lối sống tiết kiệm?

- A. Xả nước uống để rửa tay.
B. Ngồi trong giờ học nói chuyện riêng.
C. Bật điện ngay cả khi trong phòng đã sáng rõ.
D. Tắt quạt, điện khi ra khỏi lớp.

Câu 9. Những sự việc bất ngờ xảy ra, có nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, gây thiệt hại về tài sản, môi trường cho bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội được gọi là:

- A. tình huống phát triển.
B. tình huống sự phạm.
C. tình huống vận động.
D. tình huống nguy hiểm.

Câu 10. Tiết kiệm sẽ giúp chúng ta:

- A. tự tin trong công việc.
B. làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội.
C. yêu đời hơn.

D. sống biết yêu thương mọi người.

Câu 11. Mỗi sáng mẹ cho em mười ngàn ăn sáng, em ăn hết năm ngàn, còn năm ngàn em bỏ vào heo đất. Việc làm đó là biểu hiện của đức tính nào dưới đây?

A. Tiết kiệm.

B. Lười biếng.

C. Trung thực.

D. Chăm chỉ.

Câu 12. Khi đang chơi trong nhà, A thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của bố mẹ, muốn vào nhà A để chơi. Nếu em là A em sẽ làm như thế nào?

A. Không mở cửa, gọi điện thoại báo bố mẹ biết.

B. Mở cửa cho người phụ nữ vào nhưng cảnh giác.

C. Lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà.

D. Chửi mắng và đuổi người phụ nữ lạ mặt đi.

Câu 13. Để tiết kiệm thời gian, vào những lúc rảnh rỗi em sẽ làm gì?

A. Lên Facebook nói chuyện với mọi người.

B. Chơi game.

C. Học bài cũ và soạn bài mới, đọc sách, giúp bố mẹ việc nhà.

D. Đi chơi với bạn bè.

Câu 14. Khi gặp tình huống nguy hiểm, chúng ta cần giữ được thái độ như thế nào?

A. Hốt hoảng.

B. Hoang mang.

C. Lo lắng.

D. Bình tĩnh.

Câu 15. Khi đang trên đường từ trường học về nhà, H thấy có người đàn ông lạ mặt, nhờ H chuyển đồ giúp và hứa cho em một khoản tiền. Trong trường hợp này, nếu là H em sẽ làm như thế nào?

A. Trả nhiều tiền thì giúp.

B. Từ chối không giúp.

C. Phân vân, lưỡng lự.

D. Vui vẻ, nhận lời.

Câu 16. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm?

A. Có công mài sắt có ngày nên kim.

B. Tích tiểu thành đại.

C. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

D. Học, học nữa, học mãi.

Câu 17. Tiết kiệm là sử dụng một cách hợp lý, đúng mức:

A. của cải vật chất, thời gian, sức lực.

B. các truyền thống tốt đẹp.

C. lối sống thực dụng.

D. các tư tưởng bảo thủ

Câu 18. Chủ động tìm hiểu, học tập các kỹ năng ứng phó trong mỗi tình huống nguy hiểm sẽ giúp chúng ta bình tĩnh, tự tin để thoát khỏi:

A. nguy hiểm

B. bố mẹ.

C. người tốt.

D. bản thân.

Câu 19. Bên cạnh cái ao nhà A trồng mấy luống rau, hằng ngày bố bạn A không lấy nước ao để tưới rau mà lấy nước sạch sử dụng trong gia đình để tưới rau, trong khi không đủ nước sạch để sinh hoạt. Sau khi học xong bài “Tiết kiệm”, nếu là bạn A em sẽ khuyên bố như thế nào?

A. Em đồng tình với việc làm đó của bố.

B. Em lấy nước sạch ra tưới rau giúp bố.

C. Khuyên bố dùng nước ao để tưới rau.

D. Không nói gì cả, đó là việc của bố.

Câu 20. Khi phát hiện có cháy nổ, hỏa hoạn xảy ra chúng ta gọi điện vào số điện thoại nào dưới đây?

A. 113.

B. 116.

C. 114.

D. 115.

PHẦN II: TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: (2 điểm): Nêu cách ứng phó khi bị đuối nước?

Câu 2: (2 điểm): Nhà em và nhà cô Bình chung nhau hành lang. Khi đang ngồi chơi trong nhà thì em phát hiện khói đen bay từ nhà cô Bình. Em vội chạy ra ngoài nhưng cầu thang đã bị khói vây kín, đen kịt. Em sẽ làm thế nào?

Câu 3: (1 điểm): An luôn nhận mình là người tiết kiệm, khi có hàng giá rẻ bạn ấy mua rất nhiều mặc dù đó là hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

a. Em có đồng tình với cách tiết kiệm của An không? Vì sao?

b. Nếu là em, em sẽ tiết kiệm như thế nào?

----- *HẾT* -----

MÃ ĐỀ: 112
(Đề gồm 2 trang)

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Hành vi nào sau đây thể hiện lối sống tiết kiệm?

- A. Ngồi trong giờ học nói chuyện riêng.
- B. Tắt quạt, điện khi ra khỏi lớp.
- C. Xả nước uống để rửa tay.
- D. Bật điện ngay cả khi trong phòng đã sáng rõ.

Câu 2. Khi phát hiện có cháy nổ, hỏa hoạn xảy ra chúng ta gọi điện vào số điện thoại nào dưới đây?

- A. 116.
- B. 114.
- C. 113.
- D. 115.

Câu 3. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm?

- A. Học, học nữa, học mãi.
- B. Có công mài sắt có ngày nên kim.
- C. Tích tiểu thành đại.
- D. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

Câu 4. Để đảm bảo an toàn cho bản thân khi đang đi ngoài đường và gặp mưa dông, lốc, sét chúng ta cần tránh:

- A. tắt thiết bị điện trong nhà.
- B. ở nguyên trong nhà.
- C. trú dưới gốc cây, cột điện.
- D. tìm nơi trú ẩn an toàn.

Câu 5. Những sự việc bất ngờ xảy ra, có nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, gây thiệt hại về tài sản, môi trường cho bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội được gọi là:

- A. tình huống sư phạm.
- B. tình huống vận động.
- C. tình huống nguy hiểm.
- D. tình huống phát triển.

Câu 6. Khi đang chơi trong nhà, A thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của bố mẹ, muốn vào nhà A để chơi. Nếu em là A em sẽ làm như thế nào?

- A. Không mở cửa, gọi điện thoại báo bố mẹ biết.
- B. Chửi mắng và đuổi người phụ nữ lạ mặt đi.
- C. Mở cửa cho người phụ nữ vào nhưng cảnh giác.
- D. Lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà.

Câu 7. Mỗi sáng mẹ cho em mười ngàn ăn sáng, em ăn hết năm ngàn, còn năm ngàn em bỏ vào heo đất. Việc làm đó là biểu hiện của đức tính nào dưới đây?

- A. Trung thực.
- B. Lười biếng.
- C. Chăm chỉ.
- D. Tiết kiệm.

Câu 8. Chủ động tìm hiểu, học tập các kỹ năng ứng phó trong mỗi tình huống nguy hiểm sẽ giúp chúng ta bình tĩnh, tự tin để thoát khỏi:

- A. nguy hiểm
- B. người tốt.
- C. bản thân.
- D. bố mẹ.

Câu 9. Tiết kiệm là sử dụng một cách hợp lý, đúng mức:

- A. các tư tưởng bảo thủ
- B. của cải vật chất, thời gian, sức lực.
- C. các truyền thống tốt đẹp.
- D. lối sống thực dụng.

Câu 10. Phương án nào dưới đây là tình huống nguy hiểm do con người gây ra?

- A. Sấm sét
- B. Động đất
- C. Bão
- D. Bạo lực học

đường

Câu 11. Đối lập với tiết kiệm là:

- A. cần cù, chăm chỉ.
- B. trung thực, thẳng thắn.
- C. xa hoa, lãng phí.
- D. cầu thả, hời hợt.

Câu 12. Để tiết kiệm thời gian, vào những lúc rảnh rỗi em sẽ làm gì?

- A. Lên Facebook nói chuyện với mọi người.
- B. Đi chơi với bạn bè.
- C. Chơi game.

D. Học bài cũ và soạn bài mới, đọc sách, giúp bố mẹ việc nhà.

Câu 13. Nội dung nào dưới đây **không** đúng với ý nghĩa của lối sống tiết kiệm?

- A. bị người khác khinh bỉ và xa lánh.
- B. làm giàu cho bản thân gia đình và đất nước.
- C. biết quý trọng thành quả lao động của bản thân và người khác.
- D. đảm bảo cho cuộc sống ổn định, ấm no, hạnh phúc.

Câu 14. Trong các tình huống sau đâu là tình huống nguy hiểm?

- A. Sang nhà ông bà chơi.
- B. Đi học với bố mẹ.
- C. Tham gia hoạt động ngoại khoá với lớp.
- D. Đi chơi cùng người lạ mặt.

Câu 15. Tiết kiệm sẽ giúp chúng ta:

- A. tự tin trong công việc.
- B. yêu đời hơn.
- C. làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội.
- D. sống biết yêu thương mọi người.

Câu 16. Tình huống nguy hiểm từ tự nhiên là:

- A. những mối nguy hiểm xuất phát từ hành vi cố ý từ con người.
- B. những mối nguy hiểm xuất phát từ hành vi vô tình từ con người.
- C. những hiện tượng xã hội có thể gây tổn thất về người, tài sản.
- D. những hiện tượng tự nhiên có thể gây tổn thất về người, tài sản.

Câu 17. Khi đang trên đường từ trường học về nhà, H thấy có người đàn ông lạ mặt, nhờ H chuyển đồ giúp và hứa cho em một khoản tiền. Trong trường hợp này, nếu là H em sẽ làm như thế nào?

- A. Từ chối không giúp.
- B. Vui vẻ, nhận lời.
- C. Trả nhiều tiền thì giúp.
- D. Phân vân, lưỡng lự.

Câu 18. Khi gặp tình huống nguy hiểm, chúng ta cần giữ được thái độ như thế nào?

- A. Lo lắng.
- B. Bình tĩnh.
- C. Hốt hoảng.
- D. Hoang mang.

Câu 19. Gia đình V sống bằng những đồng lương ít ỏi của bố. Một hôm nữa là đến sinh nhật V, nhóm bạn thân trong lớp gợi ý V tổ chức sinh nhật ở nhà hàng cho sang trọng. Nếu là V em sẽ làm gì?

- A. Tổ chức sinh nhật tại nhà đơn giản tiết kiệm đầm ấm, vui vẻ.
- B. Mỗi năm sinh nhật có một lần nên phải tổ chức hoành tráng.
- C. Mắng bạn một trận vì không biết nghĩ cho gia cảnh nhà mình.
- D. Xin bố mẹ tiền để tổ chức ở nhà hàng cho sang trọng.

Câu 20. Bên cạnh cái ao nhà A trồng mấy luống rau, hằng ngày bố bạn A không lấy nước ao để tưới rau mà lấy nước sạch sử dụng trong gia đình để tưới rau, trong khi không đủ nước sạch để sinh hoạt. Sau khi học xong bài “Tiết kiệm”, nếu là bạn A em sẽ khuyên bố như thế nào?

- A. Khuyên bố dùng nước ao để tưới rau.
- B. Không nói gì cả, đó là việc của bố.
- C. Em lấy nước sạch ra tưới rau giúp bố.
- D. Em đồng tình với việc làm đó của bố.

PHẦN II: TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: (2 điểm): Nêu cách ứng phó khi bị đuối nước?

Câu 2: (2 điểm): Nhà em và nhà cô Bình chung nhau hành lang. Khi đang ngồi chơi trong nhà thì em phát hiện khói đen bay từ nhà cô Bình. Em vội chạy ra ngoài nhưng cầu thang đã bị khói vây kín, đen kịt. Em sẽ làm thế nào?

Câu 3: (1 điểm): An luôn nhận mình là người tiết kiệm, khi có hàng giá rẻ bạn ấy mua rất nhiều mặc dù đó là hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

- a. Em có đồng tình với cách tiết kiệm của An không? Vì sao?
- b. Nếu là em, em sẽ tiết kiệm như thế nào?

----- **HẾT** -----

MÃ ĐỀ 141
(Đề gồm 4 trang)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

- Câu 1:** Bạo lực là các hành vi:
- A. gây tổn hại đến tinh thần của người khác.
 - B. gây tổn hại đến cơ thể của người khác.
 - C. đánh đập, chửi bới người khác.
 - D. gây tổn hại đến cơ thể và tinh thần của người khác.
- Câu 2:** Lí do nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến bạo lực học đường?
- A. Do ảnh hưởng sự lạnh nhạt từ môi trường gia đình và xã hội.
 - B. Do tâm, sinh lí thiếu ổn định của lứa tuổi đang phát triển.
 - C. Do được trang bị kiến thức, kĩ năng sống.
 - D. Do tâm, sinh lí tương đối ổn định của lứa tuổi đang phát triển.
- Câu 3:** Nếu có một khoản tiền tiết kiệm, em dự định mình phải sử dụng số tiền đó theo cách nào sau đây?
- A. Chia cho bạn bè cùng tiêu.
 - B. Giữ thật kĩ mà không chi tiêu.
 - C. Có kế hoạch phân chia các khoản chi khác nhau cụ thể rõ ràng, hợp lí.
 - D. Mua những thứ mà em muốn.
- Câu 4:** Hành vi nào sau đây là bạo lực về thể chất?
- A. Tát vào mặt một học sinh vì nghi ngờ bạn đó lấy trộm tiền.
 - B. Kêu gọi các bạn cùng lớp tẩy chay một bạn vì nghi ngờ bạn đó lấy trộm tiền.
 - C. Chụp ảnh hoặc quay phim lên các bạn cùng lớp rồi tung lên mạng bêu rếu.
 - D. Bịa đặt những chuyện không có thật để nói xấu giáo viên chủ nhiệm.
- Câu 5:** Thói quen mua sắm nào sau đây là sử dụng tiền hợp lí, hiệu quả?
- A. Chỉ mua những thứ có chất lượng tốt.
 - B. Chỉ mua những thứ thật sự cần thiết.
 - C. Chỉ mua những thứ được giảm giá.
 - D. Chỉ mua những thứ mình thích.
- Câu 6:** Những ai cần phải học cách quản lý tiền?
- A. Tất cả học sinh.
 - B. Tất cả thanh thiếu niên.
 - C. Tất cả mọi người.
 - D. Tất cả người lao động.
- Câu 7:** Điều nào sau đây các em nên tránh khi xảy ra bạo lực học đường?
- A. Chủ động nhờ người khác giúp đỡ.
 - B. Kiểm chế các cảm xúc tiêu cực.
 - C. Tỏ thái độ khiêu khích, thách thức.
 - D. Dùng thái độ ôn hòa để ứng xử.
- Câu 8:** Một số học sinh hay bôi bẩn sách vở, viết giấy chưa hết trang đã bỏ, xé giấy gấp máy bay ném các bạn trong lớp. Nhận xét nào sau đây là đúng với bài học về tiết kiệm?
- A. Đó là những việc làm không liên quan đến việc quản lý tiền.
 - B. Đó là những việc làm lãng phí tiền, cần bị lên án gay gắt.
 - C. Đó là những việc làm thông thường của học sinh, không ảnh hưởng đến ai.
 - D. Đó là những việc làm lãng phí tiền, cần phê phán để chấm dứt.
- Câu 9:** Người biết quản lý tiền hiệu quả là người:
- A. chỉ thích dùng đồ của người khác, còn của mình thì phải giữ gìn cẩn thận.
 - B. hạn chế chi tiêu ở mức tối đa để tích trữ thật nhiều tiền.
 - C. không thích khoe khoang chỉ âm thầm chụng diện, đua đòi, ăn chơi.

- D. có kế hoạch chi tiêu và biết cân nhắc trước khi quyết định mua sắm.
- Câu 10:** Bạo lực học đường là chỉ các hành vi bạo lực xảy ra ở:
- A. trong gia đình.
 - B. trong các cơ sở giáo dục.
 - C. trong nhà trường và lớp học.
 - D. trong các cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập.
- Câu 11:** Để tránh việc chi tiêu quá mức, em cần phải:
- A. chỉ mua những thứ được giảm giá.
 - B. không cần khảo giá những thứ cần mua.
 - C. lựa chọn và quyết định sẽ mua gì trước sao cho phù hợp với khả năng chi trả.
 - D. không cần đối chiếu với số tiền em đang có.
- Câu 12:** Hành vi nào sau đây là bạo lực bằng lời nói?
- A. Thẳng thắn phê bình khuyết điểm của người khác.
 - B. Trêu chọc đặc điểm ngoại hình của người khác.
 - C. Tranh luận gay gắt về một vấn đề xã hội.
 - D. Yêu cầu người khác phải nói sự thật.
- Câu 13:** Quản lý tiền là:
- A. giữ tiền cẩn thận và sử dụng tiền hợp lí, hiệu quả.
 - B. tích trữ thật nhiều tiền và hạn chế tối đa việc chi tiêu.
 - C. giữ tiền cẩn thận và hạn chế tối đa việc chi tiêu.
 - D. giữ tiền cẩn thận và đầu tư tiền vào các mục đích kinh doanh.
- Câu 14:** Nguyên nhân nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến bạo lực học đường?
- A. Thiếu sự quan tâm từ cơ sở giáo dục.
 - B. Có sự trải nghiệm của bản thân.
 - C. Có kĩ năng sống cơ bản.
 - D. Có sự quan tâm, giáo dục của gia đình.
- Câu 15:** Hành vi nào sau đây là bạo lực học đường về mặt tinh thần?
- A. Nhại giọng vùng miền của bạn trong lớp và rủ các bạn khác cùng chế nhạo.
 - B. Tranh luận gay gắt trên mạng xã hội.
 - C. Giật tóc, nắm áo bạn khi đang đùa nghịch.
 - D. Giận bạn vì bạn không cho chép bài trong giờ kiểm tra.
- Câu 16:** Lý do nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến bạo lực học đường?
- A. Do đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh.
 - B. Do nạn nhân chọn cách im lặng để chịu đựng.
 - C. Do các bi kịch gia đình, thiếu sự quan tâm và tình yêu thương.
 - D. Do áp lực, căng thẳng trong học hành, thi cử.
- Câu 17:** Điều nào sau đây sẽ khó có thể dẫn đến bạo lực học đường?
- A. Thiếu sự giáo dục của gia đình.
 - B. Thiếu hụt kĩ năng sống cơ bản.
 - C. Thiếu sự quan tâm của gia đình.
 - D. Được sự quan tâm, giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội.
- Câu 18:** Chúng ta nên mượn tiền của người khác khi:
- A. cần mua quà sinh nhật cho bạn.
 - B. thật sự cần thiết.
 - C. muốn có nhiều tiền để trong túi.
 - D. nhìn thấy có món hàng đẹp mà mình thích.
- Câu 19:** Để phòng tránh bạo lực học đường, học sinh cần phải:
- A. kết bạn với những người có thể bảo vệ mình.
 - B. bao dung với tất cả hành động của những người xung quanh.
 - C. yêu cầu người khác phải giữ khoảng cách với mình.

D. trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng xã hội cần thiết.

Câu 20: Hành vi nào sau đây là hành vi bạo lực học đường?

A. Trốn trực nhật, đùn đẩy công việc của mình cho người khác.

B. Ăn trộm tiền của bạn học cùng lớp.

C. Vì bị bạn trêu chọc nên đánh bạn để lấy lại thể diện.

D. Mượn sách của bạn nhưng không trả đúng hạn.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Quản lý tiền là gì? Thực hiện tốt việc quản lý tiền sẽ mang lại lợi ích như thế nào đối với mỗi cá nhân. Để quản lý tiền hiệu quả chúng ta cần tuân thủ nguyên tắc nào?

Câu 2 (2 điểm): Vào một ngày thứ 7, lớp 7A Trường Trung học cơ sở M tổ chức đi tham quan danh lam thắng cảnh ở ngoại ô thành phố. Buổi chiều, trên đường trở về trường, H bị một bạn trong lớp chụp lại cảnh đang ngủ trên xe, sau đó đăng tải bức ảnh đó lên trên mạng Facebook cùng những lời lẽ không hay, có ý bêu riếu, xúc phạm H. H đã bật khóc ngay khi nhìn thấy tâm ảnh vì cảm thấy bị xúc phạm nặng nề.

a) *Hành vi đăng ảnh của người khác cùng những lời lẽ xúc phạm lên mạng xã hội có phải là hành vi bạo lực học đường không?*

b) *Theo em, trong trường hợp này H phải ứng phó như thế nào để chấm dứt bạo lực học đường từ bạn học trong lớp?*

Câu 3 (1 điểm): Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến “Tiết kiệm tiền chỉ dành cho người thường chi tiêu quá nhiều”. Vì sao?

Lưu ý: Học sinh làm bài vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

----- **Chúc các em làm bài thi tốt!** -----

MÃ ĐỀ 142
(Đề gồm 4 trang)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

- Câu 1:** Nếu có một khoản tiền tiết kiệm, em dự định mình phải sử dụng số tiền đó theo cách nào sau đây?
- A. Chia cho bạn bè cùng tiêu.
 - B. Giữ thật kỹ mà không chi tiêu.
 - C. Có kế hoạch phân chia các khoản chi khác nhau cụ thể rõ ràng, hợp lí.
 - D. Mua những thứ mà em muốn.
- Câu 2:** Để phòng tránh bạo lực học đường, học sinh cần phải:
- A. kết bạn với những người có thể bảo vệ mình.
 - B. bao dung với tất cả hành động của những người xung quanh.
 - C. trang bị cho mình những kiến thức, kĩ năng xã hội cần thiết.
 - D. yêu cầu người khác phải giữ khoảng cách với mình.
- Câu 3:** Hành vi nào sau đây là hành vi bạo lực học đường?
- A. Vì bị bạn trêu chọc nên đánh bạn để lấy lại thể diện.
 - B. Mượn sách của bạn nhưng không trả đúng hẹn.
 - C. Ăn trộm tiền của bạn học cùng lớp.
 - D. Trốn trực nhật, đùn đẩy công việc của mình cho người khác.
- Câu 4:** Chúng ta nên mượn tiền của người khác khi:
- A. cần mua quà sinh nhật cho bạn.
 - B. thật sự cần thiết.
 - C. muốn có nhiều tiền để trong túi.
 - D. nhìn thấy có món hàng đẹp mà mình thích.
- Câu 5:** Để tránh việc chi tiêu quá mức, em cần phải:
- A. chỉ mua những thứ được giảm giá.
 - B. lựa chọn và quyết định sẽ mua gì trước sao cho phù hợp với khả năng chi trả.
 - C. không cần khảo giá những thứ cần mua.
 - D. không cần đối chiếu với số tiền em đang có.
- Câu 6:** Hành vi nào sau đây là bạo lực bằng lời nói?
- A. Thẳng thắn phê bình khuyết điểm của người khác.
 - B. Trêu chọc đặc điểm ngoại hình của người khác.
 - C. Tranh luận gay gắt về một vấn đề xã hội.
 - D. Yêu cầu người khác phải nói sự thật.
- Câu 7:** Người biết quản lí tiền hiệu quả là người:
- A. có kế hoạch chi tiêu và biết cân nhắc trước khi quyết định mua sắm.
 - B. không thích khoe khoang chỉ âm thầm chững diện, đua đòi, ăn chơi.
 - C. chỉ thích dùng đồ của người khác, còn của mình thì phải giữ gìn cẩn thận.
 - D. hạn chế chi tiêu ở mức tối đa để tích trữ thật nhiều tiền.
- Câu 8:** Lý do nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến bạo lực học đường?
- A. Do áp lực, căng thẳng trong học hành, thi cử.
 - B. Do nạn nhân chọn cách im lặng để chịu đựng.
 - C. Do các bị kịch gia đình, thiếu sự quan tâm và tình yêu thương.
 - D. Do đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh.
- Câu 9:** Điều nào sau đây các em nên tránh khi xảy ra bạo lực học đường?

- A. Kiểm chế các cảm xúc tiêu cực. B. Chủ động nhờ người khác giúp đỡ.
C. Dùng thái độ ôn hòa để ứng xử. D. Tỏ thái độ khiêu khích, thách thức.
- Câu 10:** Hành vi nào sau đây là bạo lực về thể chất?
A. Bịa đặt những chuyện không có thật để nói xấu giáo viên chủ nhiệm.
B. Chụp ảnh hoặc quay phim lên các bạn cùng lớp rồi tung lên mạng bêu rếu.
C. Tát vào mặt một học sinh vì nghi ngờ bạn đó lấy trộm tiền.
D. Kêu gọi các bạn cùng lớp tẩy chay một bạn vì nghi ngờ bạn đó lấy trộm tiền.
- Câu 11:** Một số học sinh hay bôi bẩn sách vở, viết giấy chưa hết trang đã bỏ, xé giấy gấp máy bay ném các bạn trong lớp. Nhận xét nào sau đây là đúng với bài học về tiết kiệm?
A. Đó là những việc làm không liên quan đến việc quản lý tiền.
B. Đó là những việc làm lãng phí tiền, cần bị lên án gay gắt.
C. Đó là những việc làm thông thường của học sinh, không ảnh hưởng đến ai.
D. Đó là những việc làm lãng phí tiền, cần phê phán để chấm dứt.
- Câu 12:** Thói quen mua sắm nào sau đây là sử dụng tiền hợp lí, hiệu quả?
A. Chỉ mua những thứ thật sự cần thiết. B. Chỉ mua những thứ có chất lượng tốt.
C. Chỉ mua những thứ được giảm giá. D. Chỉ mua những thứ mình thích.
- Câu 13:** Hành vi nào sau đây là bạo lực học đường về mặt tinh thần?
A. Giận bạn vì bạn không cho chép bài trong giờ kiểm tra.
B. Tranh luận gay gắt trên mạng xã hội.
C. Nhại giọng vùng miền của bạn trong lớp và rủ các bạn khác cùng chế nhạo.
D. Giật tóc, nắm áo bạn khi đang đùa nghịch.
- Câu 14:** Lí do nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến bạo lực học đường?
A. Do ảnh hưởng sự lạnh mạnh từ môi trường gia đình và xã hội.
B. Do tâm, sinh lí thiếu ổn định của lứa tuổi đang phát triển.
C. Do được trang bị kiến thức, kĩ năng sống.
D. Do tâm, sinh lí tương đối ổn định của lứa tuổi đang phát triển.
- Câu 15:** Điều nào sau đây sẽ khó có thể dẫn đến bạo lực học đường?
A. Thiếu sự quan tâm của gia đình.
B. Thiếu sự giáo dục của gia đình.
C. Thiếu hụt kĩ năng sống cơ bản.
D. Được sự quan tâm, giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội.
- Câu 16:** Bạo lực học đường là chỉ các hành vi bạo lực xảy ra ở:
A. trong các cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập.
B. trong gia đình.
C. trong nhà trường và lớp học.
D. trong các cơ sở giáo dục.
- Câu 17:** Quản lí tiền là:
A. giữ tiền cẩn thận và hạn chế tối đa việc chi tiêu.
B. giữ tiền cẩn thận và đầu tư tiền vào các mục đích kinh doanh.
C. tích trữ thật nhiều tiền và hạn chế tối đa việc chi tiêu.
D. giữ tiền cẩn thận và sử dụng tiền hợp lí, hiệu quả.
- Câu 18:** Nguyên nhân nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến bạo lực học đường?
A. Thiếu sự quan tâm từ cơ sở giáo dục.
B. Có kĩ năng sống cơ bản.
C. Có sự quan tâm, giáo dục của gia đình.
D. Có sự trải nghiệm của bản thân.
- Câu 19:** Những ai cần phải học cách quản lý tiền?
A. Tất cả học sinh. B. Tất cả mọi người.
C. Tất cả người lao động. D. Tất cả thanh thiếu niên.

Câu 20: Bạo lực là các hành vi:

- A. gây tổn hại đến cơ thể của người khác.
- B. gây tổn hại đến tinh thần của người khác.
- C. gây tổn hại đến cơ thể và tinh thần của người khác.
- D. đánh đập, chửi bới người khác.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Quản lý tiền là gì? Thực hiện tốt việc quản lý tiền sẽ mang lại lợi ích như thế nào đối với mỗi cá nhân. Đề quản lý tiền hiệu quả chúng ta cần tuân thủ nguyên tắc nào?

Câu 2 (2 điểm): Vào một ngày thứ 7, lớp 7A Trường Trung học cơ sở M tổ chức đi tham quan danh lam thắng cảnh ở ngoại ô thành phố. Buổi chiều, trên đường trở về trường, H bị một bạn trong lớp chụp lại cảnh đang ngủ trên xe, sau đó đăng tải bức ảnh đó lên trên mạng Facebook cùng những lời lẽ không hay, có ý bêu riếu, xúc phạm H. H đã bật khóc ngay khi nhìn thấy tấm ảnh vì cảm thấy bị xúc phạm nặng nề.

a) Hành vi đăng ảnh của người khác cùng những lời lẽ xúc phạm lên mạng xã hội có phải là hành vi bạo lực học đường không?

b) Theo em, trong trường hợp này H phải ứng phó như thế nào để chấm dứt bạo lực học đường từ bạn học trong lớp?

Câu 3 (1 điểm): Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến “Tiết kiệm tiền chỉ dành cho người thường chi tiêu quá nhiều”. Vì sao?

Lưu ý: Học sinh làm bài vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

----- **Chúc các em làm bài thi tốt!** -----

I/ TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1 : Hành động nào dưới đây phản ánh bạo lực trong gia đình?

- A. Chồng mắng chửi, xúc phạm vợ. B. Vợ chồng cùng giáo dục con cái.
C. Chồng hỗ trợ vợ học cao học. D. Vợ chồng cùng lựa chọn nơi cư trú.

Câu 2 : Bạo lực gia đình là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến phá vỡ:

- A. Hạnh phúc gia đình. B. Khủng hoảng kinh tế.
C. Các quan hệ xã hội. D. Quan hệ đồng nghiệp.

Câu 3 : M có thói quen ghi chép lại các khoản chi tiêu của mình để đảm bảo cân đối thu - chi tránh tình trạng chưa hết tháng đã tiêu hết tiền. Thấy vậy, K (bạn thân của M) nói với M rằng: “Cậu đừng tốn công vô ích nữa, mình có tiền, thích mua gì thì cứ mua thôi, ghi chép lại làm gì cho mệt”. Bạn nào đã có ý thức trong việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân?

- A. Không bạn nào. B. Bạn M. C. Bạn K. D. Bạn M và K.

Câu 4 : Bạo lực gia đình về mặt tình dục thể hiện ở hành vi nào dưới đây đối với các thành viên trong gia đình?

- A. Xúc phạm danh dự. B. Ngược đãi thân thể.
C. Cường ép sinh con. D. Chiếm đoạt tài sản.

Câu 5 : Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Giúp mỗi cá nhân có thể định hướng tương lai.
B. Giúp con người vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.
C. Giúp mỗi người quản lý tiền một cách hiệu quả.
D. Phân bổ tiền phù hợp và đạt được các mục tiêu tài chính.

Câu 6 : Hành vi ngược đãi, đánh đập các thành viên khác trong gia đình làm tổn thương tới sức khỏe, tính mạng của họ là hình thức bạo lực gia đình về

- A. Thể chất. B. Kinh tế. C. Tình dục. D. Tinh thần.

Câu 7 : Ý kiến nào dưới đây đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chỉ những người chi tiêu tùy tiện mới cần lập kế hoạch chi tiêu.
B. Những người giàu có, dư dả thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.
C. Học sinh nên tập trung học tập, không nên bận tâm đến tiền bạc.
D. Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta cân bằng được tài chính.

Câu 8 : Khi các thành viên trong gia đình có những hành vi xâm phạm tới các quyền lợi kinh tế của các thành viên khác trong gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình về:

- A. Kinh tế. B. Tinh thần. C. Thể chất. D. Tình dục.

Câu 9 : Hành vi làm tổn thương tới danh dự của các thành viên trong gia đình là một trong những hình thức bạo lực gia đình về:

- A. Tình dục. B. Thể chất. C. Tinh thần. D. Kinh tế.

Câu 10 : Nhân vật nào dưới đây đã biết cách lập kế hoạch chi tiêu hợp lí?

- A. Khi đi siêu thị, bạn C đòi mẹ mua cho mình nhiều loại đồ chơi đắt tiền.
B. Anh M dùng hết số tiền tiết kiệm để mua một chiếc Iphone 14 Pro Max.

- C. Chị X dùng tiền lương và vay thêm tiền để mua chiếc túi xách hàng hiệu.
D. Bạn T chia số tiền mình có thành nhiều khoản với mục đích khác nhau.
- Câu 11 :** Bạo lực gia đình về mặt thể chất thể hiện ở hành vi nào dưới đây đối với các thành viên trong gia đình?
- A. Cường ép sinh con. **B.** Chiếm đoạt tài sản.
C. Xúc phạm danh dự. **D.** Ngược đãi thân thể.
- Câu 12 :** Thấy một chiếc áo len giá 200.000 đồng đang bày bán ở cửa hàng, T rất muốn mua nhưng trong ví chỉ còn 150.000 đồng - đây là số tiền T được mẹ cho để tiêu vặt trong một tháng. Nếu là T, trong trường hợp này, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?
- A. Xin thêm mẹ 50.000 đồng để mua ngay chiếc áo len.
B. Trộm tiền của bố (50.000 đồng) để mua chiếc áo len.
C. Tiết kiệm chi tiêu, đợi khi nào có đủ tiền sẽ mua áo.
D. Vay thêm 50.000 đồng từ các bạn để mua chiếc áo.
- Câu 13 :** Bản danh sách mà trong đó liệt kê các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là:
- A. Kế hoạch rèn luyện. **B.** Kế hoạch chi tiêu.
C. Kế hoạch hội thảo. **D.** Kế hoạch học tập.
- Câu 14 :** Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?
- A. Thực hiện được tiết kiệm. **B.** Cân bằng được tài chính.
C. Chi tiêu những khoản không cần thiết. **D.** Tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no.
- Câu 15 :** Việc làm nào dưới đây **không** phải là hành động bạo lực trong gia đình?
- A. Bổ chửi mắng, xúc phạm con. **B.** Anh em thường xuyên tranh chấp.
C. Chồng ngược đãi, xúc phạm vợ. **D.** Bố mẹ nghiêm khắc dạy dỗ con.
- Câu 16 :** Ý kiến nào dưới đây **không** đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?
- A. Kế hoạch chi tiêu cần cụ thể và thực hiện nghiêm túc.
B. Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta phân bổ tiền phù hợp.
C. Những người giàu có thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.
D. Cần rèn luyện kỹ năng quản lý tài chính ngay từ khi còn nhỏ.
- Câu 17 :** Thói quen chi tiêu nào dưới đây **không** hợp lý?
- A. Chỉ chi tiêu cho những việc thực sự cần thiết.
B. Xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.
C. Chỉ chọn mua những đồ giá rẻ, chất lượng thấp.
D. Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm.
- Câu 18 :** Tập hợp những hành động sử dụng tiền một cách phù hợp và hiệu quả, là nội dung của khái niệm nào sau đây?
- A. Kế hoạch chi tiêu. **B.** Quản lý tiền hiệu quả.
C. Kế hoạch tài chính. **D.** Mục tiêu tài chính.
- Câu 19 :** Một trong những hậu quả mà bạo lực gia đình để lại là nỗi đau về:
- A. Tiền bạc. **B.** Thể chất. **C.** Địa vị. **D.** Tài sản.
- Câu 20 :** Hành vi cố ý của các thành viên trong gia đình gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với các thành viên khác trong gia đình là hành vi:
- A. Bạo lực giới. **B.** Bạo lực gia đình.
C. Bạo lực học đường. **D.** Bạo lực xã hội.

II/ TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nhận xét việc làm của các bạn trong những trường hợp dưới đây:

a. Lan có thói quen ghi chép lại các khoản thu chi của mình để đảm bảo cân đối giữa thu và chi, tránh tình trạng chưa hết tháng đã hết tiền tiêu.

b. Thấy bạn thân hay mua đồ ăn vặt, Nam nhắc nhở và khuyên bạn không nên chi tiêu như vậy vì vừa tốn kém vừa ảnh hưởng đến sức khoẻ.

c. Bạn H có thói quen chi tiêu không kiểm soát nên thường xuyên xin thêm tiền của bố mẹ.

d. Bạn Bình lập kế hoạch chi tiêu hằng tháng. Sau một thời gian, Bình nhận thấy chi lớn hơn thu và đã xem lại phần chi tiêu của các tháng trước. Nhận ra một số khoản chi chưa hợp lí nên Bình cắt giảm ngay.

Câu 2 (2 điểm): Em hãy đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi.

Bạn N là học sinh lớp 8A. Mẹ của bạn N ở nhà làm nội trợ và chăm sóc ba người con. Bố của bạn N phải bươn chải đi làm từ sáng đến tối để kiếm tiền nuôi gia đình. Làm được bao nhiêu tiền, bố đều đưa hết cho mẹ của bạn N. Khi cần tiền, bố của bạn N hỏi xin mẹ nhưng hầu như lần nào mẹ cũng cần nản, có lúc còn không chịu đưa tiền. Có những khoảng thời gian ít việc, thu nhập của bố giảm đi nhiều thì mẹ của bạn N thể hiện sự khó chịu và còn nói bố của bạn N là người vô dụng. Bố của bạn N cảm thấy rất áp lực, có lúc còn nghĩ đến việc li dị.

Em hãy phân tích tác hại của bạo lực gia đình đối với bạn N và các thành viên trong gia đình của hai bạn.

Câu 3 (1 điểm): Đọc tình huống và trả lời câu hỏi.

X có thói quen mua hàng chỉ với mục đích được bạn bè để ý hoặc để thể hiện bản thân là người biết cách tiêu tiền. Bạn thân khuyên X không nên chi tiêu như vậy, nhưng X gạt đi và cho rằng chi tiêu là phải theo cảm xúc, chỉ cần mình thích và vui là được.

Em hãy nhận xét cách sử dụng tiền của X. Nếu là bạn của X, em sẽ khuyên X như thế nào?

Chúc con làm bài tốt!

I/ TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1 : Bạo lực gia đình về mặt tình dục thể hiện ở hành vi nào dưới đây đối với các thành viên trong gia đình?

- A. Cưỡng ép sinh con. B. Ngược đãi thân thể.
C. Chiếm đoạt tài sản. D. Xúc phạm danh dự.

Câu 2 : Việc làm nào dưới đây **không** phải là hành động bạo lực trong gia đình?

- A. Bố mẹ nghiêm khắc dạy dỗ con. B. Anh em thường xuyên tranh chấp.
C. Bố chửi mắng, xúc phạm con. D. Chồng ngược đãi, xúc phạm vợ.

Câu 3 : Hành động nào dưới đây phản ánh bạo lực trong gia đình?

- A. Vợ chồng cùng lựa chọn nơi cư trú. B. Chồng hỗ trợ vợ học cao học.
C. Chồng mắng chửi, xúc phạm vợ. D. Vợ chồng cùng giáo dục con cái.

Câu 4 : Bạo lực gia đình về mặt thể chất thể hiện ở hành vi nào dưới đây đối với các thành viên trong gia đình?

- A. Cưỡng ép sinh con. B. Chiếm đoạt tài sản.
C. Xúc phạm danh dự. D. Ngược đãi thân thể.

Câu 5 : Thói quen chi tiêu nào dưới đây **không** hợp lí?

- A. Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm.
B. Chỉ chi tiêu cho những việc thực sự cần thiết.
C. Xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.
D. Chỉ chọn mua những đồ giá rẻ, chất lượng thấp.

Câu 6 : Hành vi cố ý của các thành viên trong gia đình gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với các thành viên khác trong gia đình là hành vi:

- A. Bạo lực học đường. B. Bạo lực giới.
C. Bạo lực xã hội. D. Bạo lực gia đình.

Câu 7 : Hành vi ngược đãi, đánh đập các thành viên khác trong gia đình làm tổn thương tới sức khỏe, tính mạng của họ là hình thức bạo lực gia đình về

- A. Tinh thần. B. Thể chất. C. Kinh tế. D. Tình dục.

Câu 8 : Ý kiến nào dưới đây đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chỉ những người chi tiêu tùy tiện mới cần lập kế hoạch chi tiêu.
B. Những người giàu có, dư dả thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.
C. Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta cân bằng được tài chính.
D. Học sinh nên tập trung học tập, không nên bận tâm đến tiền bạc.

Câu 9 : M có thói quen ghi chép lại các khoản chi tiêu của mình để đảm bảo cân đối thu - chi tránh tình trạng chưa hết tháng đã tiêu hết tiền. Thấy vậy, K (bạn thân của M) nói với M rằng: “Cậu đừng tốn công vô ích nữa, mình có tiền, thích mua gì thì cứ mua thôi, ghi chép lại làm gì cho mệt”. Bạn nào đã có ý thức trong việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân?

- A. Không bạn nào. B. Bạn M và K. C. Bạn K. D. Bạn M.

Câu 10 : Thấy một chiếc áo len giá 200.000 đồng đang bày bán ở cửa hàng, T rất muốn mua nhưng trong ví chỉ còn 150.000 đồng - đây là số tiền T được mẹ cho để tiêu vặt tron

một tháng. Nếu là T, trong trường hợp này, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?

- A. Tiết kiệm chi tiêu, đợi khi nào có đủ tiền sẽ mua áo.
 - B. Trộm tiền của bố (50.000 đồng) để mua chiếc áo len.
 - C. Xin thêm mẹ 50.000 đồng để mua ngay chiếc áo len.
 - D. Vay thêm 50.000 đồng từ các bạn để mua chiếc áo.
- Câu 11 :** Ý kiến nào dưới đây **không** đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?
- A. Cần rèn luyện kỹ năng quản lý tài chính ngay từ khi còn nhỏ.
 - B. Những người giàu có thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.
 - C. Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta phân bổ tiền phù hợp.
 - D. Kế hoạch chi tiêu cần cụ thể và thực hiện nghiêm túc.
- Câu 12 :** Bản danh sách mà trong đó liệt kê các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là:
- A. Kế hoạch học tập.
 - B. Kế hoạch chi tiêu.
 - C. Kế hoạch hội thảo.
 - D. Kế hoạch rèn luyện.
- Câu 13 :** Khi các thành viên trong gia đình có những hành vi xâm phạm tới các quyền lợi kinh tế của các thành viên khác trong gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình về:
- A. Kinh tế.
 - B. Thể chất.
 - C. Tinh thần.
 - D. Tình dục.
- Câu 14 :** Tập hợp những hành động sử dụng tiền một cách phù hợp và hiệu quả, là nội dung của khái niệm nào sau đây?
- A. Quản lý tiền hiệu quả.
 - B. Kế hoạch tài chính.
 - C. Kế hoạch chi tiêu.
 - D. Mục tiêu tài chính.
- Câu 15 :** Hành vi làm tổn thương tới danh dự của các thành viên trong gia đình là một trong những hình thức bạo lực gia đình về:
- A. Tình dục.
 - B. Tinh thần.
 - C. Thể chất.
 - D. Kinh tế.
- Câu 16 :** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?
- A. Giúp mỗi người quản lý tiền một cách hiệu quả.
 - B. Giúp con người vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.
 - C. Phân bổ tiền phù hợp và đạt được các mục tiêu tài chính.
 - D. Giúp mỗi cá nhân có thể định hướng tương lai.
- Câu 17 :** Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?
- A. Cân bằng được tài chính.
 - B. Thực hiện được tiết kiệm.
 - C. Tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no.
 - D. Chi tiêu những khoản không cần thiết.
- Câu 18 :** Nhân vật nào dưới đây đã biết cách lập kế hoạch chi tiêu hợp lý?
- A. Khi đi siêu thị, bạn C đòi mẹ mua cho mình nhiều loại đồ chơi đắt tiền.
 - B. Chị X dùng tiền lương và vay thêm tiền để mua chiếc túi xách hàng hiệu.
 - C. Anh M dùng hết số tiền tiết kiệm để mua một chiếc Iphone 14 Pro Max.
 - D. Bạn T chia số tiền mình có thành nhiều khoản với mục đích khác nhau.
- Câu 19 :** Bạo lực gia đình là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến phá vỡ:
- A. Hạnh phúc gia đình.
 - B. Các quan hệ xã hội.
 - C. Khủng hoảng kinh tế.
 - D. Quan hệ đồng nghiệp.
- Câu 20 :** Một trong những hậu quả mà bạo lực gia đình để lại là nỗi đau về:
- A. Địa vị.
 - B. Tài sản.
 - C. Thể chất.
 - D. Tiền bạc.

II/ TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nhận xét việc làm của các bạn trong những trường hợp dưới đây:

a. Lan có thói quen ghi chép lại các khoản thu chi của mình để đảm bảo cân đối giữa thu và chi, tránh tình trạng chưa hết tháng đã hết tiền tiêu.

b. Thấy bạn thân hay mua đồ ăn vặt, Nam nhắc nhở và khuyên bạn không nên chi tiêu như vậy vì vừa tốn kém vừa ảnh hưởng đến sức khỏe.

c. Bạn H có thói quen chi tiêu không kiểm soát nên thường xuyên xin thêm tiền của bố mẹ.

d. Bạn Bình lập kế hoạch chi tiêu hằng tháng. Sau một thời gian, Bình nhận thấy chi lớn hơn thu và đã xem lại phần chi tiêu của các tháng trước. Nhận ra một số khoản chi chưa hợp lí nên Bình cắt giảm ngay.

Câu 2 (2 điểm): Em hãy đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi.

Bạn N là học sinh lớp 8A. Mẹ của bạn N ở nhà làm nội trợ và chăm sóc ba người con. Bố của bạn N phải bươn chải đi làm từ sáng đến tối để kiếm tiền nuôi gia đình. Làm được bao nhiêu tiền, bố đều đưa hết cho mẹ của bạn N. Khi cần tiền, bố của bạn N hỏi xin mẹ nhưng hầu như lần nào mẹ cũng cần nản, có lúc còn không chịu đưa tiền. Có những khoảng thời gian ít việc, thu nhập của bố giảm đi nhiều thì mẹ của bạn N thể hiện sự khó chịu và còn nói bố của bạn N là người vô dụng. Bố của bạn N cảm thấy rất áp lực, có lúc còn nghĩ đến việc li dị.

Em hãy phân tích tác hại của bạo lực gia đình đối với bạn N và các thành viên trong gia đình của hai bạn.

Câu 3 (1 điểm): Đọc tình huống và trả lời câu hỏi.

X có thói quen mua hàng chỉ với mục đích được bạn bè để ý hoặc để thể hiện bản thân là người biết cách tiêu tiền. Bạn thân khuyên X không nên chi tiêu như vậy, nhưng X gạt đi và cho rằng chi tiêu là phải theo cảm xúc, chỉ cần mình thích và vui là được.

Em hãy nhận xét cách sử dụng tiền của X. Nếu là bạn của X, em sẽ khuyên X như thế nào?

Chúc con làm bài tốt!

MÃ ĐỀ 147
(Đề gồm 6 trang)

TRẮC NGHIỆM KIỂM TRA (10 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

- Câu 1:** Pháp luật nước ta quy định, cấm kết hôn đối với người đang
- A. có vợ hoặc có chồng. B. tìm kiếm việc làm.
C. mang thai ngoài ý muốn. D. làm cha mẹ đơn thân.
- Câu 2:** Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận được gọi là
- A. đầu cơ. B. tích trữ. C. kinh doanh. D. lao động.
- Câu 3:** Công dân **không** thực hiện đúng nguyên tắc của hợp tác khi hỗ trợ người khác một cách
- A. ép buộc. B. bình đẳng. C. tự nguyện. D. công khai.
- Câu 4:** Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân được quy định trong
- A. Luật Hôn nhân và gia đình. B. Hiến pháp.
C. Bộ luật Dân sự. D. Bộ luật Hình sự.
- Câu 5:** Cơ sở quan trọng của hôn nhân là
- A. tiền bạc. B. tình yêu chân chính.
C. pháp luật. D. kế hoạch hóa gia đình.
- Câu 6:** Chế độ hôn nhân ở nước ta được thực hiện **không** dựa trên nguyên tắc cơ bản nào sau đây?
- A. Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ.
B. Thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.
C. Một vợ một chồng.
D. Nam giới có thể lấy nhiều vợ cùng một lúc.
- Câu 7:** Vợ chồng bình đẳng với nhau, có nghĩa vụ và quyền ngang nhau về mọi mặt trong
- A. công việc. B. học tập. C. gia đình. D. xã hội.
- Câu 8:** Theo quy định của pháp luật, đối với ông bà, con cháu
- A. có bổn phận yêu thương, kính trọng. B. nhất thiết phải làm theo sự sắp đặt.
C. phải đáp ứng các loại nhu cầu. D. nên từ chối mọi sự phụng dưỡng.
- Câu 9:** Công dân đủ năng lực theo quy định của pháp luật phải chịu trách nhiệm pháp lí khi thực hiện hành vi nào sau đây?
- A. Tuyên truyền kỹ năng thoát hiểm. B. Triển khai kế hoạch đầu tư.
C. Kinh doanh không đúng giấy phép. D. Tham gia giáo dục giới tính.
- Câu 10:** Vợ chồng đã li hôn muốn kết hôn lại với nhau thì
- A. phải tổ chức đám cưới lại. B. phải đăng kí kết hôn.
C. phải được sự đồng ý của các con. D. không phải đăng kí kết hôn.
- Câu 11:** Mỗi khi khám và điều trị cho bệnh nhân, bác sĩ A đều đeo găng tay và sử dụng trang phục theo đúng quy định. Bác sĩ A đã thực hiện nghĩa vụ nào sau đây

- của người lao động?
- A. Đẩy lùi tệ nạn xã hội. B. Chuyển giao công nghệ tiên tiến.
- C. Phòng chống dịch bệnh hiểm nghèo. D. Sử dụng bảo hộ lao động đạt chuẩn.
- Câu 12:** Nội dung nào sau đây ***không phải*** là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta?
- A. Một vợ một chồng. B. Vợ chồng bình đẳng.
- C. Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy. D. Tự nguyện, tiến bộ.
- Câu 13:** Nam nữ không đăng kí kết hôn mà chung sống với nhau như vợ chồng thì
- A. không được pháp luật công nhận là vợ chồng.
- B. vẫn được pháp luật công nhận là vợ chồng.
- C. sẽ bị đặt ra ngoài vòng pháp luật.
- D. vẫn được coi là vợ chồng và được pháp luật bảo vệ.
- Câu 14:** Theo quy định của pháp luật thì nữ giới từ bao nhiêu tuổi trở lên mới được kết hôn?
- A. Từ đủ 18 tuổi. B. Từ đủ 19 tuổi. C. Từ đủ 20 tuổi. D. Từ đủ 17 tuổi.
- Câu 15:** Sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận, nhằm chung sống lâu dài và xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc được gọi là
- A. kết hợp. B. hôn nhân. C. thành hôn. D. vu quy.
- Câu 16:** Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận, nhằm chung sống lâu dài và
- A. đáp ứng mọi nhu cầu cá nhân. B. thỏa mãn đầy đủ mọi sở thích.
- C. xây dựng một gia đình hạnh phúc. D. đặt lợi ích cá nhân lên hàng đầu.
- Câu 17:** Trong hôn nhân, công dân có quyền nào sau đây?
- A. Chung sống với người khác giới ngoài vợ hoặc chồng mình.
- B. Nam nữ đủ tuổi kết hôn có quyền tự chọn người bạn đời để kết hôn.
- C. Chồng có quyền đánh vợ khi vợ không làm theo đúng ý chồng.
- D. Vợ, chồng có quyền sinh sản theo ý muốn.
- Câu 18:** Công dân thực hiện quyền lao động khi tự do
- A. đề xuất quan điểm cá nhân. B. lựa chọn mức thuế thu nhập.
- C. tìm hiểu hoạt động kinh doanh. D. sử dụng sức lao động để học nghề.
- Câu 19:** Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhà nước có thể áp dụng biện pháp
- A. cưỡng đoạt. B. áp đảo. C. cưỡng chế. D. áp đặt.
- Câu 20:** Theo quy định của pháp luật, cấm sử dụng người lao động dưới 18 tuổi làm công việc tiếp xúc với
- A. chất độc hại. B. khách hàng.
- C. người khuyết tật. D. môi trường.
- Câu 21:** Qua sự giới thiệu của bà B, chị A làm quen và được anh K đồng ý cho chị thuê bằng được sỡ mang tên anh để chị A đăng ký kinh doanh mặt hàng thuốc tân dược. Không rõ nội dung sự việc trên, chị T vợ anh K nghi ngờ chồng có quan hệ tình cảm với chị A nên đã đến gặp và gây sự, cãi vã với chị A. Những ai

- sau đây vi phạm quy định về kinh doanh?
- A. Anh K và chị T.
 - B. Chị A và anh K.
 - C. Anh K, chị T và bà B.
 - D. Bà B và chị T.
- Câu 22:** Để giúp mẹ trả nợ, chị M buộc phải cưới anh K theo yêu cầu của mẹ dù không có tình cảm với anh. Chị M và anh K đã vi phạm quy định nào sau đây của pháp luật về hôn nhân và gia đình?
- A. Vợ chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau.
 - B. Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định.
 - C. Luôn tôn trọng nhân phẩm, danh dự của nhau.
 - D. Một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng.
- Câu 23:** Luật Hôn nhân và gia đình của nước ta hiện nay gồm bao nhiêu chương, điều?
- A. 9 chương, 133 điều.
 - B. 12 chương, 110 điều.
 - C. 9 chương, 135 điều.
 - D. 9 chương, 137 điều.
- Câu 24:** Luật Hôn nhân và gia đình của nước ta hiện nay được ban hành năm nào?
- A. Năm 2012
 - B. Năm 2015
 - C. Năm 2011
 - D. Năm 2014
- Câu 25:** Trường hợp nào sau đây **không** bị cấm kết hôn?
- A. Người mất năng lực hành vi dân sự.
 - B. Người vừa li hôn vợ hoặc chồng.
 - C. Giữa những người có họ trong phạm vi ba đời.
 - D. Người đang có vợ hoặc chồng.
- Câu 26:** Thuế là một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế phải
- A. chi tiêu cho mục đích cá nhân.
 - B. sử dụng để đầu tư kinh doanh.
 - C. chiếm giữ làm tài sản riêng.
 - D. nộp vào ngân sách nhà nước.
- Câu 27:** Biết con gái mình sống chung như vợ chồng với anh A là người đã có gia đình, bà B đã tìm cách ngăn cản. Sau nhiều lần thuyết phục nhưng đều bị từ chối, ông C bố chị H đã tìm gặp và đe dọa anh A. Những ai sau đây vi phạm quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình?
- A. Chị H, bà B và anh A.
 - B. Bà B và anh A.
 - C. Anh A và chị H.
 - D. Ông C, bà B, chị H và anh A.
- Câu 28:** Đối với những công dân Việt Nam đang sinh sống tại Việt Nam thì việc đăng ký kết hôn sẽ được tiến hành tại
- A. ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn.
 - B. viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố.
 - C. cơ quan công an nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn.
 - D. tòa án nhân dân các huyện, thành phố.
- Câu 29:** Theo quy định của pháp luật, người kinh doanh phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?
- A. Thúc đẩy hình thức lạm phát.
 - B. Chia đều các nguồn thu nhập.
 - C. Thu gom nguồn viện trợ.
 - D. Kê khai đúng số vốn.
- Câu 30:** Theo quy định của pháp luật, người kinh doanh **không** phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?
- A. Bảo vệ môi trường.
 - B. Thanh lí tài sản.
 - C. Kê khai đúng số vốn.
 - D. Nộp thuế theo luật định.
- Câu 31:** Trường hợp nào sau đây **vi phạm** nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở Việt Nam?

- A. Anh A kết hôn với người vợ thứ hai sau khi đã li hôn người vợ thứ nhất.
 B. Nam từ đủ 20 tuổi và nữ từ đủ 18 tuổi tự nguyện yêu nhau và quyết định đăng kí kết hôn.
 C. Nam và nữ từ đủ 18 tuổi tự nguyện yêu nhau và quyết định đăng kí kết hôn.
 D. Kết hôn giữa một người Kinh và một người Ê đê đều mang quốc tịch Việt Nam.
- Câu 32:** Đối với tài sản Nhà nước và lợi ích công cộng, mọi công dân **không** được
- A. tôn trọng. B. sử dụng. C. bảo vệ. D. xâm phạm.
- Câu 33:** Đối với những công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc tại nước ngoài thì việc đăng kí kết hôn sẽ được tiến hành tại
- A. cục hải quan hoặc bộ ngoại giao.
 B. cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước đó.
 C. tòa án của nước mà công dân đó đang sinh sống, công tác.
 D. cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.
- Câu 34:** Pháp luật nước ta quy định, người thuộc trường hợp nào sau đây **chưa** đủ điều kiện kết hôn?
- A. Mang thai ngoài ý muốn. B. Đã từng đơn phương ly hôn.
 C. Đang mắc bệnh truyền nhiễm. D. Mất năng lực hành vi dân sự.
- Câu 35:** Cửa hàng của anh T được cấp giấy phép bán mặt hàng bánh kẹo. Nhận thấy trên thị trường, nhu cầu về sữa bột tăng cao nên anh T đã đăng kí bán thêm mặt hàng này. Anh T đã thực hiện quyền nào sau đây của công dân?
- A. Điều tiết sản xuất. B. Chuyển giao công nghệ.
 C. Tự do kinh doanh. D. Tuyên dụng chuyên gia.
- Câu 36:** Theo quy định của pháp luật thì nam giới từ bao nhiêu tuổi trở lên mới được kết hôn?
- A. Từ đủ 19 tuổi. B. Từ đủ 20 tuổi. C. Từ đủ 17 tuổi. D. Từ đủ 18 tuổi.
- Câu 37:** Việc làm nào sau đây là đúng quy định trong hôn nhân?
- A. Khi tổ chức đăng kí kết hôn phải có mặt của cả hai bên nam, nữ kết hôn.
 B. Pháp luật nước ta cho phép hai người cùng giới có thể kết hôn với nhau.
 C. Pháp luật chỉ thừa nhận quan hệ vợ chồng sau khi người nam và người nữ đã tổ chức đám cưới.
 D. Người đang chuẩn bị li hôn được phép kết hôn với người khác.
- Câu 38:** Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội là nội dung khái niệm
- A. năng động. B. dân chủ. C. tự lập. D. lao động.
- Câu 39:** Khi tổ chức đăng kí kết hôn phải có mặt
- A. ít nhất của một bên nam hoặc nữ. B. đại diện của hai bên gia đình.
 C. của công an hoặc tòa án. D. hai bên nam nữ kết hôn.
- Câu 40:** Trong hôn nhân, vợ và chồng có nghĩa vụ nào sau đây?
- A. Trong gia đình, người đàn ông luôn là người có quyền quyết định tất cả.
 B. Giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt.
 C. Trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng.
 D. Người vợ phải có nghĩa vụ phục tùng người chồng.

Lưu ý: Học sinh làm bài vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

----- Chúc các em làm bài thi tốt! -----

MÃ ĐỀ 148
(Đề gồm 6 trang)

TRẮC NGHIỆM KIẾN THỨC QUAN (10 điểm)

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

- Câu 1:** Qua sự giới thiệu của bà B, chị A làm quen và được anh K đồng ý cho chị thuê bằng được sĩ mang tên anh để chị A đăng ký kinh doanh mặt hàng thuốc tân dược. Không rõ nội dung sự việc trên, chị T vợ anh K nghi ngờ chồng có quan hệ tình cảm với chị A nên đã đến gặp và gây sự, cãi vã với chị A. Những ai sau đây vi phạm quy định về kinh doanh?
- A. Anh K và chị T.
B. Anh K, chị T và bà B.
C. Chị A và anh K.
D. Bà B và chị T.
- Câu 2:** Để giúp mẹ trả nợ, chị M buộc phải cưới anh K theo yêu cầu của mẹ dù không có tình cảm với anh. Chị M và anh K đã vi phạm quy định nào sau đây của pháp luật về hôn nhân và gia đình?
- A. Vợ chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau.
B. Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định.
C. Luôn tôn trọng nhân phẩm, danh dự của nhau.
D. Một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng.
- Câu 3:** Công dân đủ năng lực theo quy định của pháp luật phải chịu trách nhiệm pháp lí khi thực hiện hành vi nào sau đây?
- A. Tuyên truyền kỹ năng thoát hiểm.
B. Triển khai kế hoạch đầu tư.
C. Kinh doanh không đúng giấy phép.
D. Tham gia giáo dục giới tính.
- Câu 4:** Cơ sở quan trọng của hôn nhân là
- A. pháp luật.
B. tiền bạc.
C. tình yêu chân chính.
D. kế hoạch hóa gia đình.
- Câu 5:** Theo quy định của pháp luật, cấm sử dụng người lao động dưới 18 tuổi làm công việc tiếp xúc với
- A. người khuyết tật.
B. khách hàng.
C. môi trường.
D. chất độc hại.
- Câu 6:** Vợ chồng bình đẳng với nhau, có nghĩa vụ và quyền ngang nhau về mọi mặt trong
- A. xã hội.
B. học tập.
C. công việc.
D. gia đình.
- Câu 7:** Theo quy định của pháp luật, người kinh doanh phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?
- A. Kê khai đúng số vốn.
B. Chia đều các nguồn thu nhập.
C. Thúc đẩy hình thức lạm phát.
D. Thâu tóm nguồn viện trợ.
- Câu 8:** Trong hôn nhân, vợ và chồng có nghĩa vụ nào sau đây?
- A. Trong gia đình, người đàn ông luôn là người có quyền quyết định tất cả.
B. Người vợ phải có nghĩa vụ phục tùng người chồng.
C. Trai năm thì bảy thiệp, gái chính chuyên một chồng.
D. Giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt.

- Câu 9:** Đối với những công dân Việt Nam đang sinh sống tại Việt Nam thì việc đăng kí kết hôn sẽ được tiến hành tại
- cơ quan công an nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn.
 - viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố.
 - ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn.
 - tòa án nhân dân các huyện, thành phố.
- Câu 10:** Theo quy định của pháp luật, đối với ông bà, con cháu
- nhất thiết phải làm theo sự sắp đặt.
 - có bổn phận yêu thương, kính trọng.
 - phải đáp ứng các loại nhu cầu.
 - nên từ chối mọi sự phụng dưỡng.
- Câu 11:** Trường hợp nào sau đây **không** bị cấm kết hôn?
- Người mất năng lực hành vi dân sự.
 - Người đang có vợ hoặc chồng.
 - Giữa những người có họ trong phạm vi ba đời.
 - Người vừa li hôn vợ hoặc chồng.
- Câu 12:** Trường hợp nào sau đây **vi phạm** nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở Việt Nam?
- Nam và nữ từ đủ 18 tuổi tự nguyện yêu nhau và quyết định đăng kí kết hôn.
 - Nam từ đủ 20 tuổi và nữ từ đủ 18 tuổi tự nguyện yêu nhau và quyết định đăng kí kết hôn.
 - Anh A kết hôn với người vợ thứ hai sau khi đã li hôn người vợ thứ nhất.
 - Kết hôn giữa một người Kinh và một người Ê đê đều mang quốc tịch Việt Nam.
- Câu 13:** Theo quy định của pháp luật thì nữ giới từ bao nhiêu tuổi trở lên mới được kết hôn?
- Từ đủ 19 tuổi.
 - Từ đủ 20 tuổi.
 - Từ đủ 18 tuổi.
 - Từ đủ 17 tuổi.
- Câu 14:** Thuế là một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế phải
- chiếm giữ làm tài sản riêng.
 - chi tiêu cho mục đích cá nhân.
 - nộp vào ngân sách nhà nước.
 - sử dụng để đầu tư kinh doanh.
- Câu 15:** Khi tổ chức đăng kí kết hôn phải có mặt
- ít nhất của một bên nam hoặc nữ.
 - của công an hoặc tòa án.
 - hai bên nam nữ kết hôn.
 - đại diện của hai bên gia đình.
- Câu 16:** Chế độ hôn nhân ở nước ta được thực hiện **không** dựa trên nguyên tắc cơ bản nào sau đây?
- Nam giới có thể lấy nhiều vợ cùng một lúc.
 - Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ.
 - Thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.
 - Một vợ một chồng.
- Câu 17:** Theo quy định của pháp luật thì nam giới từ bao nhiêu tuổi trở lên mới được kết hôn?
- Từ đủ 19 tuổi.
 - Từ đủ 20 tuổi.
 - Từ đủ 17 tuổi.
 - Từ đủ 18 tuổi.
- Câu 18:** Công dân **không** thực hiện đúng nguyên tắc của hợp tác khi hỗ trợ người khác một cách

- A. bình đẳng. B. công khai. C. ép buộc. D. tự nguyện.
- Câu 19:** Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân được quy định trong
- A. Hiến pháp. B. Bộ luật Hình sự.
C. Bộ luật Dân sự. D. Luật Hôn nhân và gia đình.
- Câu 20:** Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhà nước có thể áp dụng biện pháp
- A. cưỡng đoạt. B. áp đặt. C. áp đảo. D. cưỡng chế.
- Câu 21:** Mỗi khi khám và điều trị cho bệnh nhân, bác sĩ A đều đeo găng tay và sử dụng trang phục theo đúng quy định. Bác sĩ A đã thực hiện nghĩa vụ nào sau đây của người lao động?
- A. Sử dụng bảo hộ lao động đạt chuẩn. B. Đẩy lùi tệ nạn xã hội.
C. Chuyển giao công nghệ tiên tiến. D. Phòng chống dịch bệnh hiểm nghèo.
- Câu 22:** Nội dung nào sau đây **không phải** là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta?
- A. Vợ chồng bình đẳng. B. Tự nguyện, tiến bộ.
C. Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy. D. Một vợ một chồng.
- Câu 23:** Đối với tài sản Nhà nước và lợi ích công cộng, mọi công dân **không** được
- A. bảo vệ. B. sử dụng. C. xâm phạm. D. tôn trọng.
- Câu 24:** Đối với những công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc tại nước ngoài thì việc đăng ký kết hôn sẽ được tiến hành tại
- A. cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.
B. cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước đó.
C. tòa án của nước mà công dân đó đang sinh sống, công tác.
D. cục hải quan hoặc bộ ngoại giao.
- Câu 25:** Việc làm nào sau đây là đúng quy định trong hôn nhân?
- A. Pháp luật nước ta cho phép hai người cùng giới có thể kết hôn với nhau.
B. Người đang chuẩn bị li hôn được phép kết hôn với người khác.
C. Pháp luật chỉ thừa nhận quan hệ vợ chồng sau khi người nam và người nữ đã tổ chức đám cưới.
D. Khi tổ chức đăng ký kết hôn phải có mặt của cả hai bên nam, nữ kết hôn.
- Câu 26:** Theo quy định của pháp luật, người kinh doanh **không** phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?
- A. Thanh lý tài sản. B. Bảo vệ môi trường.
C. kê khai đúng số vốn. D. Nộp thuế theo luật định.
- Câu 27:** Công dân thực hiện quyền lao động khi tự do
- A. sử dụng sức lao động để học nghề. B. lựa chọn mức thuế thu nhập.
C. đề xuất quan điểm cá nhân. D. tìm hiểu hoạt động kinh doanh.
- Câu 28:** Vợ chồng đã li hôn muốn kết hôn lại với nhau thì
- A. phải tổ chức đám cưới lại. B. phải được sự đồng ý của các con.
C. không phải đăng ký kết hôn. D. phải đăng ký kết hôn.
- Câu 29:** Trong hôn nhân, công dân có quyền nào sau đây?

- A. Vợ, chồng có quyền sinh sản theo ý muốn.
 B. Chồng có quyền đánh vợ khi vợ không làm theo đúng ý chồng.
 C. Chung sống với người khác giới ngoài vợ hoặc chồng mình.
 D. Nam nữ đủ tuổi kết hôn có quyền tự chọn người bạn đời để kết hôn.
- Câu 30:** Sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận, nhằm chung sống lâu dài và xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc được gọi là
- A. hôn nhân. B. kết hợp. C. thành hôn. D. vu quy.
- Câu 31:** Luật Hôn nhân và gia đình của nước ta hiện nay gồm bao nhiêu chương, điều?
- A. 9 chương, 137 điều. B. 9 chương, 133 điều.
 C. 9 chương, 135 điều. D. 12 chương, 110 điều.
- Câu 32:** Biết con gái mình sống chung như vợ chồng với anh A là người đã có gia đình, bà B đã tìm cách ngăn cản. Sau nhiều lần thuyết phục nhưng đều bị từ chối, ông C bố chị H đã tìm gặp và đe dọa anh A. Những ai sau đây vi phạm quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình?
- A. Anh A và chị H. B. Chị H, bà B và anh A.
 C. Bà B và anh A. D. Ông C, bà B, chị H và anh A.
- Câu 33:** Luật Hôn nhân và gia đình của nước ta hiện nay được ban hành năm nào?
- A. Năm 2011 B. Năm 2012 C. Năm 2015 D. Năm 2014
- Câu 34:** Pháp luật nước ta quy định, người thuộc trường hợp nào sau đây **chưa** đủ điều kiện kết hôn?
- A. Mang thai ngoài ý muốn. B. Mất năng lực hành vi dân sự.
 C. Đang mắc bệnh truyền nhiễm. D. Đã từng đơn phương ly hôn.
- Câu 35:** Nam nữ không đăng kí kết hôn mà chung sống với nhau như vợ chồng thì
- A. sẽ bị đặt ra ngoài vòng pháp luật.
 B. không được pháp luật công nhận là vợ chồng.
 C. vẫn được pháp luật công nhận là vợ chồng.
 D. vẫn được coi là vợ chồng và được pháp luật bảo vệ.
- Câu 36:** Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận, nhằm chung sống lâu dài và
- A. đáp ứng mọi nhu cầu cá nhân. B. xây dựng một gia đình hạnh phúc.
 C. thỏa mãn đầy đủ mọi sở thích. D. đặt lợi ích cá nhân lên hàng đầu.
- Câu 37:** Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận được gọi là
- A. đầu cơ. B. kinh doanh. C. tích trữ. D. lao động.
- Câu 38:** Cửa hàng của anh T được cấp giấy phép bán mặt hàng bánh kẹo. Nhận thấy trên thị trường, nhu cầu về sữa bột tăng cao nên anh T đã đăng kí bán thêm mặt hàng này. Anh T đã thực hiện quyền nào sau đây của công dân?
- A. Điều tiết sản xuất. B. Tuyển dụng chuyên gia.
 C. Tự do kinh doanh. D. Chuyển giao công nghệ.
- Câu 39:** Pháp luật nước ta quy định, cấm kết hôn đối với người đang
- A. tìm kiếm việc làm. B. có vợ hoặc có chồng.
 C. làm cha mẹ đơn thân. D. mang thai ngoài ý muốn.
- Câu 40:** Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá

- trị tinh thần cho xã hội là nội dung khái niệm
- A.** lao động. **B.** dân chủ. **C.** năng động. **D.** tự lập.
- Lưu ý: Học sinh làm bài vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

----- Chúc các em làm bài thi tốt! -----